TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THUỶ** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Thuỷ, ngày 22 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 162/2018/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Vũ Thị Q**,** sinh năm 1962

Địa chỉ: Xóm Nam Thái, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Ông Bùi Văn S1**,** sinh năm 1964

Địa chỉ: Xóm Nam Thái, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Vũ Thị Q và ông Bùi Văn S1

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung:

Bà Vũ Thị Q và ông Bùi Văn S1 có 02 con chung cháu Bùi Văn D, sinh ngày 03/10/1985 và cháu Bùi Văn S2, sinh ngày 26/7/1987 nay cháu D, S2 đã trên 18 tuổi và đã xây dựng gia đình. Ly hôn bà Q và ông S không yêu cầu Toà án giải quyết.

b) Về tài sản chung: Bà Vũ Thị Q và ông Bùi Văn S1 tự thoả thuận và đề nghị Toà ghi nhận vào biên cụ thể: Giao 01 mảnh đất ở + đất vườn diện tích 3805m2, đất đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00053 QSDĐ cấp ngày 18/12/2000,

mang tên hộ ông Bùi Văn S1 B, tại xóm Nam Thái, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình cho con trai Bùi Văn S2, sinh ngày 26/7/1987; địa chỉ: xóm Nam Thái, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình toàn quyền sở hữu, sử dụng.

-Về công nợ chung: Không có

c) Về án phí: Bà Vũ Thị Q thỏa thuận nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003915 ngày 28/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy. Bà Q còn được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND h.Yên Thủy;
- THA;
- UBND xã Đoàn Kết;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Bùi Thị Lan